

NGŨ BÀI

(Ý lời: theo văn bản cổ)

Nhạc : Trọng Khấn

BÀI 2



- | | | | | | |
|----|-------|-----|-----------------|-----|------|
| 1. | Chúng | con | (í - ì - í - ì) | lạy | (ì - |
| 2. | Chúng | con | (í - ì - í - ì) | lạy | (ì - |
| 3. | Chúng | con | (í - ì - í - ì) | lạy | (ì - |
| 4. | Chúng | con | (í - ì - í - ì) | lạy | (ì - |
| 5. | Chúng | con | (í - ì - í - ì) | lạy | (ì - |



- | | | | | | | |
|----|--------|-------|-------|-------|------------|-------------------------|
| 1. | ì - ì) | Chúa | Cha | nhân | thứ | (í - ì - ì - ì - ì - ì) |
| 2. | ì - ì) | Chúa | Con | xuống | thế | (í - ì - ì - ì - ì - ì) |
| 3. | ì - ì) | Thánh | Thần | Chúa | <u>cả</u> | (í - ì - ì - ì - ì - ì) |
| 4. | ì - ì) | Nữ | Vương | Thánh | <u>Mẫu</u> | (í - ì - ì - ì - ì - ì) |
| 5. | ì - ì) | Thiên | Thần | các | Thánh | (í - ì - ì - ì - ì - ì) |



- | | | | | | | | |
|----|------|-----------|-------------|-------|------|------|--------------|
| 1. | đã | giữ | lời | phán | hứa | dủ | thương; |
| 2. | cứu | nhân | loại | chẳng | để | cho | hư; |
| 3. | ban | xuống | loài | nhân | thế | ơn | <u>đầy</u> |
| 4. | Chúa | <u>Ba</u> | <u>Ngôi</u> | yêu | dấu | cách | riêng; |
| 5. | đang | vui | mừng | tôn | kính | Chúa | <u>Trời;</u> |



- | | | | | | | | |
|----|-------------|--------|-------------|-----------|------|--------|-------------|
| 1. | dựng | nên | Rất | Thánh | Nữ | Vương, | trao |
| 2. | lại | thương | <u>chối</u> | <u>Me</u> | nhân | từ, | <u>để</u> |
| 3. | cho | lòng | Thánh | Mẫu | mang | thai | <u>để</u> |
| 4. | <u>trên</u> | trời | <u>dưới</u> | đất | cầm | quyền, | <u>mọi</u> |
| 5. | ngàn | đời | hưởng | kiến | Tôn | Nhan; | <u>hằng</u> |



- | | | | | | | | | |
|----|-------------|-------------|-------------|-------|------------|------|------|--------------------------|
| 1. | ban | mọi | phúc | treo | gương | muôn | đời | (ì - ì - ì - í - ì - ì). |
| 2. | loài | <u>con</u> | <u>mọn</u> | được | <u>nhờ</u> | mọi | ơn. | (ì - ì - ì - í - ì - ì). |
| 3. | nhân | loại | được | Ngôi | <u>Lời</u> | kể | bên. | (ì - ì - ì - í - ì - ì). |
| 4. | loài | đang | phải | không | khen | bội | phần | (ì - ì - ì - í - ì - ì). |
| 5. | <u>hằng</u> | <u>chầu</u> | <u>trúc</u> | ca | vang | ngợi | khen | (ì - ì - ì - í - ì - ì). |

(Lưu ý: những chữ gạch chân hát theo nốt nhạc nhỏ).

Chú thích - bài thánh ca này đã được:

+ Ủy ban Thánh nhạc, trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam : kiểm duyệt

+ Cha nhạc sĩ Rôcô Nguyễn Duy, Tổng thư ký Ủy ban Thánh nhạc Việt Nam : Nihil obstat

+ Đức Cha Giuse Bùi Công Trắc, TGP Sài Gòn : Imprimatur, ngày 08 tháng 11 năm 2025